

Số: 21 /2017/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 05 tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19/02/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ vào kết quả cuộc họp tập thể UBND Thành phố ngày 31/5/2017;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 929/TTr-SNV ngày 20/4/2017 về việc ban hành Quy định nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 / 6 /2017; thay thế Quyết định số 53/2010/QĐ-UBND ngày 18/11/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố; người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- VPUBNDTP: Các PCVP;
- Các phòng: NC, TKBT, KGVX, ĐT, KT;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Cổng giao tiếp điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, NC_(B), SNV (10 bản).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chung

15473 (130)

QUY ĐỊNH

**Về việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc
trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức
và người lao động trong các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 21 /2017/QĐ-UBND ngày 05 /6/2017
của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi áp dụng

Quy định này quy định về việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với: cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và lao động hợp đồng làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, các hội có tính chất đặc thù thuộc thẩm quyền quản lý của thành phố Hà Nội.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp và lao động hợp đồng khác được pháp luật quy định, được xếp lương theo thang bảng lương do Nhà nước quy định;

b) Cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn được xếp lương theo thang bảng lương do Nhà nước quy định, biệt phái sang làm việc trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức không thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

c) Cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng được xếp lương theo bảng lương do Nhà nước quy định thuộc chỉ tiêu biên chế được ngân sách nhà nước cấp kinh phí làm việc trong các hội có tính chất đặc thù.

Các đối tượng tại Khoản 2 Điều này sau đây gọi chung là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

3. Đối tượng không áp dụng

a) Cán bộ thuộc diện xếp lương theo bảng lương chức vụ đã được xếp lương theo nhiệm kỳ;



b) Cán bộ cấp xã, phường, thị trấn là người đang hưởng chế độ hưu trí hoặc trợ cấp mất sức lao động và công chức cấp xã chưa tốt nghiệp chuyên môn, nghiệp vụ quy định tại Điểm b, khoản 2 Điều 5 Nghị định số 92/2009/NĐ-CP;

c) Người hưởng trợ cấp làm việc trong các hội có tính chất đặc thù.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

1. Bảo đảm tính chính xác, công bằng, dân chủ, công khai, kịp thời, đúng quy trình, thẩm quyền theo quy định.

2. Việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ phải căn cứ vào thành tích đạt được của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hàng năm. Thành tích đã được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn lần này thì không được tính để nâng bậc lương trước thời hạn lần sau.

3. Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong cùng ngạch hoặc cùng hạng chức danh nghề nghiệp.

4. Bảo đảm không vượt quá tỷ lệ 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị được xác định theo quyết định của cấp có thẩm quyền giao biên chế, tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan, đơn vị.

5. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, vừa có thông báo nghỉ hưu, thì được chọn một trong hai chế độ nâng bậc lương trước thời hạn.

Chương II

TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN, CHẾ ĐỘ NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN DO LẬP THÀNH TÍCH XUẤT SẮC TRONG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

Điều 3. Tiêu chuẩn, điều kiện

1. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên và không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức trong thời gian giữ bậc lương, thì được xét để nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Cán bộ, công chức viên chức và người lao động lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận bằng văn bản, chưa xếp vào bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong hạng chức danh nghề nghiệp và tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên thì được xét nâng một bậc lương trước thời hạn tối đa là 12 tháng.

Điều 4. Chỉ tiêu xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ

1. Chỉ tiêu cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, không vượt quá 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan, đơn vị.

2. Cách tính tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc:

Thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Điều 5. Thời gian, cấp độ thành tích được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ

1. Xác định thời điểm có thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ:

a) Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành Quyết định công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian 06 năm gần nhất đối với các trường hợp hưởng lương chuyên viên (cao đẳng) và tương đương trở lên hoặc hưởng lương theo chức danh nghề nghiệp hạng III trở lên và 04 năm gần nhất đối với các trường hợp hưởng lương cán sự và tương đương, lương nhân viên thừa hành phục vụ hoặc hưởng lương theo chức danh nghề nghiệp hạng IV trở xuống, tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn;

b) Trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ thì tất cả các thành tích đạt được trước ngày có Quyết định nâng bậc lương trước thời hạn trong khoảng thời gian (06 năm và 04 năm) thì không được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau.

2. Nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hưởng lương chuyên viên, chuyên viên (cao đẳng) và tương đương trở lên hoặc hưởng lương theo chức danh nghề nghiệp hạng III trở lên; 08 tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hưởng lương cán sự và tương đương, lương nhân viên thừa hành phục vụ hoặc hưởng lương theo chức danh nghề nghiệp hạng IV trở xuống, đạt một trong các hình thức khen thưởng sau:

a) Huân chương các hạng;

b) Danh hiệu Anh hùng Lao động; Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước;

c) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Bằng khen của Thành ủy; Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố; Bằng khen của các Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương;

d) Các danh hiệu: Nhà giáo nhân dân, Thầy thuốc nhân dân, Nghệ nhân nhân dân, Nghệ sĩ nhân dân, Thầy thuốc ưu tú; Nghệ sĩ ưu tú; Nghệ nhân ưu tú;

đ) Chiến sĩ thi đua toàn quốc; Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương; Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố;

e) Có đề tài khoa học hoặc sáng kiến kinh nghiệm, cải tiến kỹ thuật được cấp Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

3. Nâng bậc lương trước thời hạn 06 tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hưởng lương chuyên viên, chuyên viên (cao đẳng) và tương đương trở lên hoặc hưởng lương theo chức danh nghề nghiệp hạng III trở lên; 04 tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hưởng lương cán sự và tương đương, lương nhân viên thừa hành phục vụ hoặc hưởng lương theo chức danh nghề nghiệp hạng IV, đạt một trong các hình thức khen thưởng sau:

a) Chiến sĩ thi đua cơ sở;

b) Danh hiệu "Người tốt, việc tốt tiêu biểu" cấp Thành phố.

Điều 6. Ưu tiên trong xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ

1. Trong đợt xét nâng bậc lương trước thời hạn có số người đủ tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ nhiều hơn tỉ lệ theo quy định, thì ưu tiên những người có thành tích khen thưởng cao.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên đạt tiêu chuẩn ngang nhau nhưng không đủ chỉ tiêu để nâng bậc lương trước thời hạn cho tất cả, thì ưu tiên theo thứ tự sau:

a) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có số năm công tác nhiều hơn, chưa được nâng bậc lương trước thời hạn lần nào;

b) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tuổi cao, nếu không nâng lương kỳ này thì không còn điều kiện để được nâng lương trước thời hạn;

c) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý;

d) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động là nữ.

Chương III

QUY TRÌNH, HỒ SƠ, THỦ TỤC VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Quy trình, hồ sơ, thủ tục

1. Hàng quý (vào tháng đầu của quý), người có thẩm quyền quyết định nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động:

a) Rà soát cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có thành tích xuất sắc được cấp có thẩm quyền công nhận, đủ điều kiện được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị;

b) Trao đổi, thống nhất với cấp ủy Đảng, Ban Chấp hành Công đoàn cùng cấp lựa chọn cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hợp đồng có đủ điều kiện nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc, bảo đảm không vượt quá tỷ lệ 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị được xác định theo quyết định của cấp có thẩm quyền giao biên chế (có lập biên bản cụ thể);

c) Thông báo công khai danh sách cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc (trong thời hạn 10 ngày làm việc);

d) Tiếp thu, giải quyết vướng mắc liên quan đến việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị (nếu có).

2. Hồ sơ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với trường hợp không phải trình cấp có thẩm quyền quyết định:

a) Biên bản họp trao đổi, thống nhất với cấp ủy Đảng, Ban Chấp hành Công đoàn cùng cấp;

b) Danh sách cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ;

c) Quyết định công nhận (tặng thưởng) thành tích xuất sắc của cấp có thẩm quyền;

d) Quyết định nâng bậc lương gần nhất của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

3. Hồ sơ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với trường hợp phải trình cấp có thẩm quyền quyết định:

a) Theo quy định tại khoản 2 của Điều này;

b) Tờ trình của cơ quan, đơn vị (nêu rõ số biên chế được giao; tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong danh sách hưởng lương của cơ quan, đơn vị; số người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, tính đến ngày 31 tháng 12 của năm trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định);

c) Danh sách trích ngang những người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Nội vụ:

a) Thẩm định hồ sơ của các đối tượng quy định tại Khoản 3 Điều 7 của Quy định này trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định;



b) Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị;

c) Hàng năm tổng hợp danh sách những người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố và Bộ Nội vụ theo quy định.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện thị xã và người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố:

a) Tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật và của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ;

b) Ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình;

c) Hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra thực hiện quy định của pháp luật và của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc;

d) Hàng năm tổng hợp danh sách những người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (qua Sở Nội vụ để tổng hợp).

3. Người đứng đầu các hội có tính chất đặc thù; người đứng đầu tổ chức thuộc và trực thuộc sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố:

a) Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật và của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ;

b) Hàng năm tổng hợp danh sách những người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị báo cáo cấp trên trực tiếp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chung